

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
Thành phố C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HSST
Ngày: 22/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Hồng T
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ngô Lê Tấn K
2. Ông Nguyễn Văn S
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* ông Lê Văn Cum A, thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố C.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:* ông Lưu Minh Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố C xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo :

Họ và tên: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1982; Nơi sinh: C; Nơi đăng ký hộ khẩu: ấp Tân Nhơn, xã Tân Thới, huyện P, thành phố C; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Giới Th: nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thiện T, sinh năm 1951 (chết) và Lê Thị Th, sinh năm: 1956 (chết); Có 01 người em, sinh năm 1985; Chồng: Lê Phước Nhân, sinh năm 1984; Có 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không;

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- *Người bị hại:* ông Nguyễn Mẫn X, sinh năm 1988, trú tại: khu vực Phụng Thạnh 1, phường Thốt N, quận Thốt N, thành phố C (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Trương Ngọc T, sinh năm 1997, có mặt. Cùng địa chỉ: ấp Thị T, thị trấn P, huyện P, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 14/12/2021, Nguyễn Thị Bích L trên đường đi làm thuê về đến cửa hàng Điện Máy Xanh thuộc ấp Trường Th, xã Trường Long, huyện P, thành phố C để mua điện thoại di động. Khi vào cửa hàng được nhân viên Trương Ngọc T tư vấn, L hỏi mua điện thoại di động trả góp, thì được chị T mở

tử trưng bày tư vấn điện thoại phù hợp là điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12. L nảy sinh ý định trộm cắp nên lợi dụng lúc chị T bấm điện thoại để xem chương trình trả góp như thế nào thì L lén lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen để trong tủ trưng bày bỏ vào túi quần. Sau đó L kêu chị T dẫn đến quầy mua chảo chống dính và Th tiền đi về nhà gắn sim vào sử dụng điện thoại. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì chị T kiểm tra tủ trưng bày điện thoại di động thì phát hiện mất một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 nên cùng với anh Nguyễn Tấn Tài (quản lý cửa hàng) kiểm tra lại hệ thống Camera phát hiện L lấy trộm và trình báo Công an.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Bích L đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên do ham muốn nhất thời nên nảy sinh ý định trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường X trong Tổ tụng hình sự huyện P kết luận điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen có giá trị 4.290.000 đồng (Bốn triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen; 01 bộ đồ thun sọc bông chấm bi màu trắng, vàng, xanh và 01 áo khoác vải thun màu đỏ vàng, xanh có chữ GUCCT của Nguyễn Thị Bích L.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-PĐ ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố C truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời phân tích, đánh giá Th chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ đồ thun sọc bông chấm bi màu trắng, vàng, xanh và 01 áo khoác vải thun màu đỏ vàng, xanh có chữ GUCCT của Nguyễn Thị Bích L.

Đề nghị công nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen cho đại diện bị hại ông Nguyễn Mẫn X (người đại diện theo pháp luật của cửa hàng Điện Máy Xanh) theo quyết định xử lý vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L đã bồi thường cho đại diện bị hại ông Nguyễn Mẫn X số tiền 900.000 đồng là giá trị hao mòn của điện thoại và đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Bích L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Bích L vẫn khai nhận vào khoảng 17 giờ ngày 14/12/2021, bị cáo có đến cửa hàng Điện Máy Xanh thuộc ấp Trường Th, xã Trường Long, huyện P, thành phố C để mua điện thoại di động. Khi vào cửa hàng bị cáo được tư vấn **điện thoại phù hợp là điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12. Bị cáo L** nảy sinh ý định trộm cắp **khi** nhân viên tư vấn bán hàng là chị T đang cầm điện thoại để xem chương trình trả góp như thế nào và bị cáo lén lấy trộm điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A12, màu đen để trong túi trung bày bỏ vào túi quần. Sau khi lấy trộm điện thoại bị cáo L kêu chị T dẫn đến quầy mua chảo chống dính và Th tiền đi về nhà gắn sim vào sử dụng điện thoại .

Theo kết quả định giá xác định giá trị của điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12, màu đen có giá trị 4.290.000 đồng (Bốn triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo L đã thấy được hành vi vi phạm pháp luật và xin xem xét giảm nhẹ về trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Đại diện bị hại ông Nguyễn Mẫn X đã nhận 900.000 đồng là giá trị hao mòn của điện thoại và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Đối với trách nhiệm hình sự thì đại diện bị hại yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo (Bút lục 50-51).

[4] Lời khai nhận của bị cáo tại tòa hôm nay, đối chiếu với các chứng cứ và tài liệu đã được thu thập trong quá trình điều tra, đã chứng minh được rằng bị cáo Nguyễn Thị Bích L đã có hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 4.290.000 đồng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

[5] Về Th chất, mức độ, động cơ phạm tội: Bị cáo Nguyễn Thị Bích L lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản đã lén lút lấy trộm tài sản của người bị hại. Bị cáo một mình thực hiện hành vi phạm tội, không có đồng phạm, phạm tội chỉ vì tham lam nhất thời nhưng hành vi của bị cáo thực hiện gây bất an trong nhân dân nhất là những nơi mua bán hàng hóa, tác động xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần xét xử nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo thời gian đủ dài để giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có căn nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tình tiết này được quy định tại các

điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L đã bồi thường cho Nguyễn Mẫn X số tiền 900.000 đồng là giá trị hao mòn của điện thoại.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy 01 bộ đồ thun sọc bông chấm bi màu trắng, vàng, xanh và 01 áo khoác vải thun màu đỏ vàng, xanh có chữ GUCCT của Nguyễn Thị Bích L mặc khi phạm tội có giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen cho Nguyễn Mẫn X (người đại diện theo pháp luật của cửa hàng Điện Máy Xanh) theo quyết định xử lý vật chứng nên được công nhận.

Vì vậy, xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P về xử lý vật chứng là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị Bích L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : bị cáo Nguyễn Thị Bích L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù Th từ ngày chấp hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị Bích L đã bồi thường cho Nguyễn Mẫn X số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ đồ thun sọc bông chấm bi màu trắng, vàng, xanh và 01 áo khoác vải thun màu đỏ vàng, xanh có chữ GUCCT.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Công an huyện P đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo biên bản ngày 06/7/2022).

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Bích L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND Tp. C;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- Công an huyện P;
- Đội CSTHAHS H.PĐ;
- Lưu HS (2).

Trần Hồng Tươi

